TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 739/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 558/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2025 về việc: "Ly hôn", giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Trần Thị Ngọc A;

Sinh ngày: 03/10/1999; Căn cước công dân số: 087199012436;

Địa chỉ cư trú: 297 Ấp T, xã T (Xã T, huyện T cũ), tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Ông Phan Minh H;

Sinh ngày: 19/01/2001; Căn cước công dân số: 079201017065;

Địa chỉ cư trú: 1 Khu phố D, phường T (Phường T, Quận A cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị Ngọc A và ông Phan Minh H.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 84, đăng ký ngày 17/4/2023 tại UBND phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực kể từ ngày ban hành quyết định này).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Ngọc A và ông Phan Minh H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có 01 (một) con chung tên là Phan Trần Minh P, sinh ngày 04/8/2022. Hai bên thỏa thuận giao con cho bà Trần Thị Ngọc A trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Trần Thị Ngọc A không yêu cầu ông Phan Minh H cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phan Minh H được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con; hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Hai bên khai không có.

2.4. Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) do bà Trần Thị Ngọc A tự nguyện chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu số 0000002 ngày 29/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Trần Thị Ngọc A được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Viện KSND KV7 - TP. Hồ Chí Minh;
- THADS TP. Hồ Chí Minh;
- UBND nơi cấp GCN kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Điệp